

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VĨNH LONG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-PT
Ngày: 23/01/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Duy Mỹ Ngọc;

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Tân;
Ông Lê Nguyên Khoa,

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lữ Hồng Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Mỹ Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 170/2023/HS-PT, ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Bình T cùng đồng phạm do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đối với các bị cáo Nguyễn Bình T, Châu Ngọc H, Nguyễn Hiếu N, Đặng Trương Bảo N1, Nguyễn Tấn P, Huỳnh Văn S, Bùi Văn Ú, Lê Thanh T1, Hoàng Anh Q, Đặng Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2023/HS-ST, ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

Các bị cáo bị kháng nghị :

1/ **Nguyễn Bình T (tên gọi khác Cá R)**, sinh năm 1991 tại B, Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị T2; vợ Nguyễn Băng N2, con chưa có; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2022 đến ngày 27/4/2023; bị bắt tạm giam từ ngày 07/01/2024 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Châu Ngọc H (tên gọi khác Năm Mất K1)**, sinh năm 1977 tại V, Sóc Trăng. Nơi cư trú: Số C, đường N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Nơi tạm trú: Khu F, Phường A, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Ngọc Đ và bà Trần Thanh V (chết); vợ Võ Thị Ngọc P1 (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 09/12/2014 bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/6/2023 đến ngày 27/7/2023 được tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo Châu Ngọc H: Luật sư Trần Phú N3 – Công ty L10 anh em Luật sư – Chi nhánh tại Cần Thơ.

Địa chỉ : Số A đường T, phường H, quận N, Thành phố Cần Thơ.

3/ **Nguyễn Hiếu N**, sinh năm 1969 tại B, Cần Thơ. Nơi cư trú: Số B, đường C, tổ A, khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T3 (chết) và bà Lê Kim X (chết); vợ Đỗ Thị Thúy L và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng về hành vi tổ chức đánh bạc (đã chấp hành xong).

Năm 2019 bị Trưởng Công an quận B, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng về hành vi tổ chức đánh bạc (đã chấp hành xong).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2023 đến ngày 01/6/2023 được tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Hiếu N: Luật sư Trần Phú N3 – Công ty L10 anh em Luật sư – Chi nhánh tại Cần Thơ.

4/ **Đặng Trương Bảo N1**, sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Khóm B, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Nơi tạm trú: Khóm Đ, phường Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Ngọc Đ1 (chết) và bà Trương Thị P2 (chết); vợ Lê Thị Thủy T4 và 03 người con; tiền án: không.

Tiền sự: ngày 14/10/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thị xã B xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng về hành vi sử dụng các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái quy định nhưng chưa gây hậu quả (chưa nộp phạt).

Nhân thân: Ngày 25/4/2001 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 09/8/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Ngày 18/01/2021 bị Trưởng Công an thị xã B xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/01/2023 đến ngày 05/5/2023 được tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5/ **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1978 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số C, Đường T, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: mua bán; Trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Ngô Thị T5; vợ Nguyễn Thị Ánh T6 và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 22/11/1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6/ **Huỳnh Văn S (tên gọi khác N4)**, sinh năm 1978 tại B, Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T7 và bà Nguyễn Thị L1; vợ Nguyễn Thị Diễm P3 và 03 người con; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/4/2023 đến ngày 19/6/2023 được tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7/ **Bùi Văn Ú (tên gọi khác Hiệp L2)**, sinh năm 1977 tại B, Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S1 (chết) và bà Nguyễn Thị Thu V1; vợ Bùi Thị Đ2 và 02 người con;.

Tiền án: ngày 14/9/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm (đang chấp hành án);

Tiền sự: ngày 16/02/2022 bị Trưởng Công an xã M, thị xã B xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã nộp phạt xong).

Nhân thân: Ngày 19/4/2011, bị Trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an tỉnh V xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/4/2023 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8/ **Lê Thanh T1**, sinh ngày 21/9/2005 tại Bệnh viện Đ3. Nơi cư trú: Khóm D, phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Lơ xe; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh P4 và bà Nguyễn Thu T8; chưa có vợ con; tiền án: không.

Tiền sự: ngày 18/02/2022 bị Trưởng Công an xã M, thị xã B xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh bạc (chưa nộp phạt); Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

9/ **Hoàng Anh Q (tên gọi khác Được)**, sinh năm 1982 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số B, đường M, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức D1 và bà Lê Thị L3

(chết); vợ tên Trần Thị Ngọc H1 và 02 người con; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 29/4/2009, bị Trưởng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã nộp phạt xong).

Ngày 03/5/2012, bị Trưởng Công an phường C, quận N, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (đã nộp phạt xong).

Ngày 03/4/2018, bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 đến ngày 21/02/2023 được tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

10/ **Đặng Văn D**, sinh năm 1976 tại C, Hậu Giang. Nơi cư trú: Số B, tổ C, khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Nơi tạm trú: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Thẩm định viên; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M và bà Bùi Thị L4; vợ Huỳnh Phương D2 và 03 người con; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 03/6/1995 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội: Giao cấu với người dưới 16 tuổi.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 đến ngày 20/12/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Bùi Thanh T9, Nguyễn Phi D3, Nguyễn Minh H2, Nguyễn Thành T10, Nguyễn Việt T11, Nguyễn Trung T12, Phan Văn L5, Nguyễn Trung T13, Lê Hoàng C1, Phan Quốc T14, Phan Minh Q1, Diệp Minh L6, Nguyễn Văn T15 không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11/2022, Nguyễn Bình T (thường gọi Cá rô) rủ Nguyễn Hiếu N, Nguyễn Tấn P, Đặng Trương Bảo N1, Huỳnh Văn S (thường gọi N4) và Châu Ngọc H (thường gọi Năm Mất K1) cùng nhau bàn bạc tổ chức đánh bạc (tổ chức mở sân đá gà) để cho người khác thực hiện việc đánh bạc (đá gà) trái phép ăn thua bằng tiền. Việc đánh bạc thông qua hình thức các trận gà tại sân gà thì người tham gia đánh bạc (đá gà) đều phải thông qua biện. Việc tổ chức đánh bạc (đá gà) sẽ hưởng lợi bằng cách lấy tiền của những người tham gia đánh bạc (đá gà) với mức 5% trên tổng số tiền thắng cược của mỗi trận gà và 200.000 đồng gọi là tiền đá sỏ cho mỗi trận gà. Sau khi bàn bạc tất cả cùng thống nhất, Nguyễn Bình T phân công nhiệm vụ của từng người như sau: Nguyễn Bình T làm trọng tài và gọi điện thoại tìm người đánh bạc

(đá gà), N trực tiếp hoặc gọi điện thoại tìm người đánh bạc (đá gà) và giữ tiền thu lợi, H đảm bảo trật tự ở trong sân gà khi có người gây rối, P ghi chép việc thu tiền, N1 canh đường và S thu tiền của biện đọc cho P ghi vào giấy rồi đưa tiền cho N giữ.

Tất cả thông nhất chia số tiền thu lợi bất chính như sau: Nguyễn Bình T 25%, Hưởng 25%, N 20%, N1 15%, P 7,5% và Sứ 7,5%.

Sau khi bàn bạc xong, Nguyễn Bình T đến gặp trực tiếp Nguyễn Thành T10 để hỏi cho sử dụng địa điểm tổ chức sân đá gà phía sau khu vườn nhà của Nguyễn Thành T10 tại ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long thì được Nguyễn Thành T10 đồng ý. Khu đất T10 đồng ý cho tổ chức sân gà là khu đất vườn của ông Nguyễn Thành V2 (anh ruột T10), khu đất giáp ranh với khu vườn nhà của T10. Người tham gia tổ chức và đá gà khi đi ra sân đá gà phải đi qua khu đất vườn nhà của T10. T10 cho tổ chức sân đá gà ăn tiền để được hưởng lợi bằng hình thức sẽ được Nguyễn Bình T trả tiền mỗi ngày là 200.000 đồng. Theo bàn bạc thì N1 canh đường tại quán cà phê không tên cập lộ nơi có ngã ba (ngay vật liệu xây dựng T) là nơi để chỉ dẫn người tham gia đánh bạc biết đường vào sân đá gà, nhưng thấy vẫn chưa đảm bảo an toàn cho sân gà nên rủ thêm Nguyễn Phi D3, Nguyễn Văn L7, Nguyễn Việt T11, Bùi Thanh T9, Lê Thanh T1, Nguyễn Trung T12, Phan Văn L5, Nguyễn Trung T13, Nguyễn Trường S2, Bùi Văn Ú, N5, Bò G và 03 người nam (chưa rõ họ tên và địa chỉ) giúp sức cho việc tổ chức đá gà bằng việc canh đường để đảm bảo an toàn cho sân gà. Nguyễn Bình T phân công nhiệm vụ của từng người như sau:

- Nguyễn Văn L7, N5 và Bò G làm biện trong sân gà tức là người hô các kèo đá và nói số tiền đặt cược cho những người tham gia đánh bạc biết mà tham gia.

- Nguyễn Phi D3, Nguyễn Việt T11, Phan Văn L5 và Nguyễn Trung T13 canh đường cụ thể là canh Công an, nếu phát hiện người nào là Công an hoặc người lạ nghi là Công an thì gọi điện thoại cho Nguyễn Bình T biết để giải tán. Trong đó, D3 canh tại cổng rào cập lộ đál (nơi ra vào sân gà thuộc ấp M, xã M) nhiệm vụ mở, đóng cổng rào cho người ra vào sân, Nguyễn Trung T13 canh tại bụi tre (thuộc ấp M, xã M), Tín canh tại quán C3 (thuộc ấp M, xã M), còn L5 canh tại quán cà phê của anh D4 hoặc khu vực đường đál gần vựa bưởi P (thuộc ấp M, xã M).

- Bùi Thanh T9, Nguyễn Trung T12, Lê Thanh T1 và 03 người thanh niên (chưa rõ họ tên và địa chỉ) làm nhiệm vụ chạy xe mô tô đưa rước người tham gia đánh bạc (đá gà) ra vào sân gà. Trong đó, Bùi Thanh T9 sử dụng xe mô tô biển số 64H1-376.48, Lê Thanh T1 sử dụng xe mô tô biển số 64H1-026.80 và Nguyễn Trung T12 sử dụng xe mô tô biển số 64F1-598.02.

- Bùi Văn Ú đứng tại dốc cầu M (ấp M, xã M) đón người chơi đá gà đi bằng xe mô tô rồi dẫn họ đi gửi xe và dẫn xe của người tham gia đánh bạc (đá gà) vào nhà giữ xe để người tham gia đánh bạc (đá gà) đi bộ vào sân gà.

- Nguyễn Trường S2 làm nhiệm vụ khi người chơi đá gà gửi xe máy, S2 gọi điện thoại cho nhóm chạy xe đến chở họ đến sân gà để tham gia đánh bạc (đá gà).

Để phục vụ cho việc ăn uống cho các con bạc, Bình T đã kêu em ruột là Nguyễn Minh H2 đến sân gà bán cơm, nước. Hàng ngày, H2 đều mua cơm hộp với nước chai rồi bỏ nước chai vào thùng xốp mang đến sân bán lại cho những người tham gia đánh bạc nhằm hưởng lợi và có nhiệm vụ lấy tiền tổ chức sân gà từ Nguyễn Bình T để trả tiền sân cho Nguyễn Thành T10.

Ngoài ra, để tránh bị lực lượng Công an phát hiện, B còn quy định khi các con bạc đi bằng xe máy thì phải gửi xe lại bên ngoài sân gà rồi có người của sân gà chở ra vào sân gà. Do không có địa điểm nên Nguyễn Trường S2 đã gặp cháu vợ là Đoàn Văn N6 hỏi gửi xe tại nhà của N6 thuộc ấp M, xã M, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long thì được N6 đồng ý, tuy nhiên S2 không nói cho biết là gửi xe cho sân gà. Sau đó hàng ngày, các con bạc đi đến dốc cầu M thì được Ú đón rồi chỉ đi gửi xe tại nhà của N6. Sau khi gửi xe, S2 gọi điện thoại cho T9 để T9 cùng với T12, Lê Thanh T1 và 03 người thanh niên (chưa rõ họ tên và địa chỉ) đến chở các con bạc đến cổng rào nơi D3 canh để vào sân gà. Sau khi các con bạc đá gà xong, T9, T12, Lê Thanh T1 và 03 người thanh niên chạy xe chở ra để các con bạc lấy xe rồi đi về.

Hình thức đá gà ăn, thua bằng tiền được quy định như sau: Khi chủ gà mang gà đến sân, Bình T đứng ra cân trọng lượng gà rồi cấp độ các cặp gà với nhau và quy định trong mỗi trận gà giữa 02 chủ gà thì mỗi chủ gà phải đặt cược từ 2.000.000 đồng trở lên và đá số 200.000 đồng cho mỗi trận, sau đó đến những người tham gia chơi đá gà đặt tiền cược đá gà. Trước và trong khi 02 con gà đá với nhau thì L7, N5 và Bò G sẽ hô lên các kèo của độ gà và số tiền cược để những người tham gia đánh bạc biết mà tham gia đặt cược với nhau.

Nhóm của Bình T tổ chức đá gà được 03 ngày (ngày 24 – 25 - 26/11/2022), đến ngày thứ tư là ngày 27/11/2022, nhóm của Bình T có mặt tham gia tổ chức tại sân gà và tham gia canh đường gồm: Nguyễn Bình T, Châu Ngọc H, Nguyễn Hiếu N, Nguyễn Tấn P, Đặng Trương Bảo N1, Huỳnh Văn S, Nguyễn Văn L7, Nguyễn Phi D3, Bùi Thanh T9, Nguyễn Minh H2, Bùi Văn Ú, Nguyễn Việt T11, Phan Văn L5, Nguyễn Trung T12, Lê Thanh T1, Nguyễn Trung T13, Nguyễn Thành T10, N5, Bò G và 03 người nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cụ thể như sau: Vào khoảng hơn 12 giờ ngày 27/11/2022, nhóm của Bình T đã tổ chức cho người khác tham gia các trận gà như sau:

- Trận thứ 1: Con gà của K2 (chưa rõ họ tên, địa chỉ) đá với con gà của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ), đá số 200.000 đồng, 02 chủ gà chưa xác định được đặt cược bao nhiêu tiền. Bị can Bình T làm trọng tài, còn L7, N5 và Bò G làm biện. Trận gà này có những người tham gia đặt cược gồm: Diệp Minh L6 chọn con gà của người đàn ông đặt cược 1.000.000 đồng, Hoàng Anh Q chọn gà của người đàn ông đặt cược 3.000.000 đồng, Phạm Văn

V3 chọn con gà của người đàn ông đặt cược 500.000 đồng. Kết quả trận gà này thì con gà của K2 thắng nên L6 thua 1.000.000 đồng, Q thua 3.000.000 đồng, V3 thua 500.000 đồng. Trận gà này chưa làm việc được cả 02 bên chủ gà, chưa xác định được đặc điểm từng con gà, chỉ làm việc những người tham gia một bên gà nên không xác định được số tiền dùng để đánh bạc.

- Trận thứ 2: Con gà khét của Phan Quốc T14 đá với con gà bông của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ), đá sỏ 200.000 đồng, T14 cùng với cháu ruột là Phan Minh Q1 đặt cược 3.000.000 đồng (Q1: 2.000.000 đồng, T14: 1.000.000 đồng) và nhờ Bình T đá giùm. Bình Trung thả gà cho T14, L7 làm trọng tài, N5 và Bò G làm biện. Trận gà này có những người tham gia đặt cược gồm: L6 chọn gà khét đặt cược 1.000.000 đồng, C1 chọn gà bông đặt cược 1.000.000 đồng, Q chọn gà bông đặt cược 3.000.000 đồng, D cùng với T15 và Nguyễn Phú L8 chọn gà bông đặt cược 2.000.000 đồng (Dẫn: 800.000 đồng, T15: 500.000 đồng và Lục: 700.000 đồng). Kết quả con gà khét thắng nên T14 cùng với Q1 thắng 2.850.000 đồng, L6 thắng 950.000 đồng, C1 thua 1.000.000 đồng, Q thua 3.000.000 đồng, T15 thua 500.000 đồng, D thua 800.000 đồng, L8 thua 700.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của trận gà là 16.400.000 đồng, gồm tiền đặt cược 02 bên và tiền đá sỏ. Trong đó có 2.000.000 đồng là số tiền tham gia đánh bạc của chủ con gà bông (khi bị bắt chủ gà này đã chạy thoát). Vậy số tiền của con gà bông là 8.200.000 đồng và bên con gà khét tương xứng là 8.200.000 đồng (trong đó T14: 1.000.000 đồng, Q1: 2.000.000 đồng, L6: 1.000.000 đồng, 200.000 đồng tiền đá sỏ còn lại 4.000.000 đồng của những người đã chạy thoát).

- Trận gà thứ 3: Con gà vàng của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) đá với con gà xanh của một người đàn ông (chưa rõ lai lịch), đá sỏ 200.000 đồng, 02 chủ gà chưa xác định đặt cược bao nhiêu tiền. Bình Trung làm trọng tài, còn L7, N5 và Bò G làm biện. Trận gà này gồm có những người tham gia đặt cược gồm: Diệp Minh L6 chọn gà xanh đặt cược số tiền 1.000.000 đồng, Hoàng Anh Q chọn gà xanh đặt cược 4.000.000 đồng, Lưu Vĩnh L9 chọn gà xanh đặt cược 500.000 đồng và Trần Thị T16 chọn gà xanh đặt cược 1.000.000 đồng. Kết quả L6 thua 1.000.000 đồng, Q thua 4.000.000 đồng, L9 thua 500.000 đồng và T16 thua 1.000.000 đồng. Trận gà này chưa làm việc được cả 02 bên chủ gà, chỉ làm việc những người tham gia một bên gà nên không xác định được số tiền dùng để đánh bạc.

Ngoài ra trong 03 trận gà nêu trên có Nguyễn Trọng H3 và Nguyễn Văn T17 có tham gia đặt cược, nhưng chưa xác định được là chơi trận gà nào. Trong đó, H3 có đặt cược 1.000.000 đồng (tỷ lệ kèo ăn 9), Nguyễn Văn T17 đặt cược 200.000 đồng. Kết quả H3 thắng 850.000 đồng, T17 thua 200.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của Nguyễn Bình T chuẩn bị tổ chức đá trận gà thứ 4 giữa con gà xanh của Đặng Văn D và gà cú của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) thì Phòng Cảnh sát quản lý hành chính Công an tỉnh V phối hợp cùng với Công an thị xã B và Công an xã M

đến kiểm tra phát hiện quả tang đối với Lê Hoàng C1, Phan Minh Q1, Hoàng Anh Q, Diệp Minh L6, Nguyễn Tấn P, Đặng Văn D, Phan Quốc T14, Nguyễn Văn T15, Nguyễn Trọng H3, Nguyễn Văn T17, Lưu Vĩnh L9, Nguyễn Huỳnh Hoài H4, Trần Thị T16; những người tổ chức đá gà còn lại chạy thoát khỏi sân gà.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2023/HS-ST, ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long quyết định:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bình T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình T 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Nguyễn Bình T nộp phạt 20.000.000 đồng.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bình T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình T 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Nguyễn Bình T nộp phạt 10.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: tổng hợp hình phạt của 2 tội đối với bị cáo Nguyễn Bình T là 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Nguyễn Bình T nộp phạt 30.000.000 đồng.

2/ Tuyên bố bị cáo Châu Ngọc H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”:

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Ngọc H 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo H nộp phạt 20.000.000 đồng.

3/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hiếu N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”:

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu N 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo N nộp phạt 20.000.000 đồng.

4/ Tuyên bố bị cáo Đặng Trương Bảo N1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Trương Bảo N1 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo N1 nộp phạt 20.000.000 đồng.

5/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 58; Điều 65 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo P nộp phạt 20.000.000 đồng.

6/ Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo S nộp phạt 20.000.000 đồng.

7/ Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Ú phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 54; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ú 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt với Bản án số: 51/2022/HS-ST, ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh tuyên phạt Bùi Văn Ú 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm về tội “Đánh bạc”. Vậy bị cáo Ú phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Ú nộp phạt 20.000.000 đồng.

8/ Tuyên bố bị cáo Lê Thanh T1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 58; Điều 65; Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thanh T1 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo T1 nộp phạt 15.000.000 đồng.

9/ Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh Q phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh Q 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Q nộp phạt 10.000.000 đồng.

10/ Tuyên bố bị cáo Đặng Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Văn D 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo D nộp phạt 10.000.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án đối với các bị cáo khác trong vụ án, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 19/10/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã có Quyết định kháng nghị số 167/QĐ – VKS kháng nghị bản án hình sự số: 71/2023/HS-ST, ngày 23/9/2023 đối với các bị cáo Nguyễn Bình T, Châu Ngọc H, Nguyễn Hiếu N, Đặng Trương Bảo N1, Nguyễn Tấn P, Huỳnh Văn S, Bùi Văn Ú, Lê Thanh T1, Hoàng Anh Q, Đặng Văn D yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo T, H, N, N1, P, S, Ú, Q, D; tăng hình phạt tù đối với bị cáo Ú, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T1.

Tại phiên phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng nội dung vụ án, cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị số: 167/QĐ-VKS, ngày 19/10/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Đề nghị xử phạt:

1/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình T 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội Tổ chức đánh bạc; 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 02 năm 06 tháng tù.

2/ Xử phạt bị cáo Châu Ngọc H 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

3/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu N 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

4/ Xử phạt bị cáo Đặng Trương Bảo N1 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

5/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

6/ Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 09 tháng tù đến 01 năm tù về tội Tổ chức đánh bạc.

7/ Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ú 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

Tổng hợp hình phạt với Bản án số: 51/2022/HS-ST, ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh tuyên phạt Bùi Văn Ú 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm về tội “Đánh bạc”. Vậy, bị cáo Ú phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

8/ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thanh T1.

9/ Xử phạt bị cáo Hoàng Anh Q 09 tháng tù đến 01 năm tù về tội Đánh bạc.

10/ Xử phạt bị cáo Đặng Văn D 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội Đánh bạc.

Người bào chữa cho bị cáo Châu Ngọc H trình bày: Thống nhất với tội danh và hình phạt của bản án số: 71/2023/HS – ST, ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh. Không thống nhất với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long:

Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội: Tổ chức đánh bạc, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý là đúng người, đúng tội; Bị cáo chưa nhận tiền thu lợi bất chính nhưng đã nộp tiền thu lợi bất chính; Bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; mẹ bị cáo là người có công, bị cáo có nơi cư trú ổn định; bị cáo là lao động chính, phải nuôi con song sinh, vợ bị cáo đã ly hôn, bị cáo còn phải phụng dưỡng người có công; không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hiếu N trình bày: Thống nhất với tội danh và hình phạt của bản án số: 71/2023/HS – ST, ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh. Không thống nhất với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long:

Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội: Tổ chức đánh bạc, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý là đúng người, đúng tội; Bị cáo chưa nhận tiền thu lợi bất chính nhưng đã nộp tiền thu lợi bất chính; Bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo phải nuôi con con ăn học, bị cáo thực hiện chính sách phát luật tại địa phương; trình độ học vấn thấp, bị cáo đầu thú. Bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo.

Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh T1 – Nguyễn Quang D5, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh V: Đề nghị áp dụng khoản 6, Điều 91 Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 15.000.000 đồng đối với bị cáo T1.

Bị cáo Nguyễn Bình T trình bày: Bị cáo thống nhất với tội danh bị cáo bị xét xử về tội Tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long kháng nghị đề nghị chuyển sang hình

phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, bị cáo không thống nhất vì: Bị cáo tổ chức sân gà cho những người khác tham gia đánh bạc (đá gà) với quy mô nhỏ, bị cáo chưa thu lợi nhuận từ việc tổ chức sân gà. Đối với tội Đánh bạc bị cáo chỉ tham gia với vai trò người giúp sức không trực tiếp tham gia đánh bạc.

Ngoài tình tiết giảm nhẹ bị cáo thật thà khai báo, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ khác. Ông Nguyễn Văn N7 là anh trai của ông N8 bị cáo; cha bị cáo là ông Nguyễn Văn K không phải là người có công với Cách mạng.

Bị cáo Châu Ngọc H trình bày: Bị cáo thống nhất với tội danh bị cáo bị xét xử về tội Tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long kháng nghị đề nghị chuyển sang hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, bị cáo không thống nhất vì bị cáo chưa nhận tiền thu lợi bất chính, hiện bị cáo phải nuôi hai con nhỏ, gia đình bị cáo khó khăn. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Hiếu N trình bày: Bị cáo thống nhất với tội danh bị cáo bị xét xử về tội Tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long kháng nghị đề nghị chuyển sang hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, bị cáo không thống nhất vì bị cáo chưa nhận tiền thu lợi bất chính nhưng bị cáo đã nộp tiền cho cơ quan điều tra, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Đặng Trương Bảo N1 trình bày: Bị cáo thống nhất với tội danh bị cáo bị xét xử về tội Tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long kháng nghị đề nghị chuyển sang hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, bị cáo không thống nhất vì bị cáo có hai con còn nhỏ, bản thân bị cáo bị bệnh tim, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo xin hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Tấn P trình bày: Bị cáo chỉ giúp cho bị cáo T ghi sổ tiền của những người tham gia đánh bạc, bị cáo rất hối hận bị cáo xin hưởng án treo vì bị cáo có con nhỏ, mẹ ruột bị cáo đã lớn tuổi.

Bị cáo Huỳnh Văn S trình bày: Bị cáo chỉ nghĩ bị cáo làm thuê cho bị cáo T không biết hành vi của bị cáo là phạm tội, bị cáo hối hận, bị cáo chưa nhận tiền công, bị cáo có 03 con nhỏ, cha bị cáo đã lớn tuổi, gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo xin được hưởng án treo.

Bị cáo Bùi Văn Ú trình bày: Bị cáo thống nhất với tội danh bị cáo bị xét xử về tội Tổ chức đánh bạc, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lê Thanh T1 trình bày: Thống nhất kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đối với bị cáo.

Bị cáo Hoàng Anh Q trình bày: Bị cáo thống nhất với tội danh bị cáo bị xét xử về tội Đánh bạc. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì con bị cáo còn nhỏ, cha bị cáo đã lớn tuổi.

Bị cáo Đặng Văn D trình bày: Bị cáo thống nhất với tội danh bị cáo bị xét xử về tội Đánh bạc. Bị cáo biết phạm tội thì sẽ bị xử lý. Tuy nhiên, bị cáo

phải nuôi 03 con nhỏ, bản thân bị cáo bị bệnh suy thận, cao huyết áp, tiểu đường bị cáo xin giữ nguyên mức án của bản sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Bình T trình bày: Xin hưởng án treo về tội Tổ chức đánh bạc và phạt tiền đối với tội Đánh bạc.

Bị cáo Châu Ngọc H trình bày: Xin hưởng mức án theo bản án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Hiếu N trình bày: Xin hưởng án treo theo bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

Bị cáo Đặng Trương Bảo N1 trình bày: Xin hưởng án treo để lo gia đình.

Bị cáo Nguyễn Tấn P trình bày: Xin hưởng án treo.

Bị cáo Huỳnh Văn S trình bày: Xin hưởng án treo.

Bị cáo Bùi Văn Ú trình bày: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Lê Thanh T1 trình bày: Không nói lời nói sau cùng.

Bị cáo Hoàng Anh Q trình bày: Xin giảm nhẹ hình phạt

Bị cáo Đặng Văn D trình bày: Xin cho hưởng mức án theo bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bình T, Châu Ngọc H, Nguyễn Hiếu N, Đặng Trương Bảo N1, Nguyễn Tấn P, Huỳnh Văn S, Bùi Văn Ú, Lê Thanh T1 thừa nhận:

Vào khoảng tháng 11/2022, bị cáo Nguyễn Bình T đã chủ động bàn bạc với các bị cáo Nguyễn Hiếu N, Nguyễn Tấn P, Đặng Trương Bảo N1, Huỳnh Văn S và Châu Ngọc H cùng nhau tổ chức sân đá gà để cho người khác thực hiện việc đánh bạc (đá gà) trái phép ăn thua bằng tiền. Các trận gà tại sân gà thì người tham gia đá gà đều phải thông qua biện. Việc tổ chức đá gà sẽ hưởng lợi bằng cách lấy tiền của những người tham gia đá gà với mức 5% trên tổng số tiền thắng cược của mỗi trận gà và 200.000 đồng gọi là tiền đá sỏ cho mỗi trận gà. Bị cáo Nguyễn Bình T đã phân công nhiệm vụ: bị cáo Nguyễn Bình T làm trọng tài và gọi điện thoại tìm người đá gà, bị cáo N trực tiếp hoặc gọi điện thoại tìm người đá gà và giữ tiền thu lợi, bị cáo H đảm bảo trật tự ở trong sân khi có người gây rối, bị cáo P ghi chép việc thu tiền, bị cáo N1 canh đường và bị cáo S thu tiền của biện đọc cho bị cáo P ghi vào giấy rồi đưa tiền cho bị cáo N giữ. Các bị cáo thống nhất chia số tiền thu lợi bất chính như sau: bị cáo Nguyễn Bình T 25%, bị cáo H 25%, bị cáo N 20%, bị cáo N1 15%, bị cáo P 7,5% và bị cáo S 7,5%.

Bị cáo Bình T và các bị cáo khác tổ chức đá gà được 03 ngày (ngày 24 - 25 -26/11/2022), đến ngày thứ tư là ngày 27/11/2022, các bị cáo: Nguyễn Bình T, Châu Ngọc H, Nguyễn Hiếu N, Nguyễn Tấn P, Đặng Trương Bảo N1,

Huỳnh Văn S, Nguyễn Văn L7, Nguyễn Phi D3, Bùi Thanh T9, Nguyễn Minh H2, Bùi Văn Ú, Nguyễn Việt T11, Phan Văn L5, Nguyễn Trung T12, Lê Thanh T1, Nguyễn Trung T13, Nguyễn Thành T10, N5, Bò G và 03 người nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đang tổ chức các trận đánh bạc (đá gà) thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngoài việc cùng các bị cáo khác tổ chức đánh bạc bị cáo Nguyễn Bình T còn tham gia đánh bạc cùng bị cáo Q, bị cáo D với vai trò là người giúp sức (thả gà ra đá) với số tiền đánh bạc là 16.400.000 đồng.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu, cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra. Do đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Bình T, Châu Ngọc H, Nguyễn Hiếu N, Nguyễn Tấn P, Đặng Trương Bảo N1, Huỳnh Văn S, Bùi Văn Ú, Lê Thanh T1 phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm d khoản 1, Điều 322, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Bị cáo Nguyễn Bình T, bị cáo Hoàng Anh Q, bị cáo Đặng Văn D phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1, Điều 321, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đối với các bị cáo. Xét vai trò của từng bị cáo:

[3.1] Bị cáo Nguyễn Bình T với vai trò là người chủ mưu, cầm đầu thể hiện thông qua việc bị cáo đã gợi ý mở sân gà, thuê đất, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bị cáo khác: giữ trật tự cho sân gà, làm biện, ghi chép tiền thu lợi, giữ tiền thu lợi, canh đường, chạy xe đưa đón những người đến chơi đá gà đi bằng xe ô tô, mô tô, bố trí chỗ gửi xe và người giữ xe mô tô, bị cáo phạm tội có tổ chức có sắp xếp, phân công nhiệm vụ cho các bị cáo khác. Đồng thời, tại sân gà bị cáo còn làm trọng tài trong các trận gà và hưởng lợi 25% số tiền thu lợi trong việc tổ chức đánh bạc. Ngoài ra, bị cáo còn tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền với vai trò người giúp sức trong các trận gà nên bị cáo bị xét xử về 02 tội “Tổ chức đánh bạc” và tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

Tội “Tổ chức đánh bạc” là tội nghiêm trọng, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 là có căn cứ nhưng không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T là thiếu sót vì trong vụ án có bị cáo Lê Thanh T1 là người chưa đủ 18 tuổi nhưng bị cáo T phân công cho bị cáo T1 thực hiện việc chạy xe mô tô chở người tham gia đánh bạc vào sân gà là tình tiết tăng nặng: xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội; đồng thời Tòa án cấp sơ thẩm xác định cha ruột bị cáo là Nguyễn Văn K là người có công với Cách mạng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ vì cha ruột bị cáo không phải là người có công với C2 mạng.

Bị cáo T là người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bình T 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm đối với tội Tổ chức đánh bạc là không đúng với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Bộ luật Hình sự, Nghị Quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị Quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Đối với tội Đánh bạc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm đối với T18 đánh bạc là chưa tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm tội của bị cáo.

[3.2] Đối với các bị cáo Châu Ngọc H, Nguyễn Hiếu N, Đặng Trương Bảo N1, Nguyễn Tấn P, Huỳnh Văn S phạm tội với vai trò đồng phạm là người thực hiện và giúp sức rất tích cực cho bị cáo Nguyễn Bình T tổ chức sòng bạc (sân gà), từ ngày 24/11/2022 cho đến khi bị bắt quả tang ngày 27/11/2022. Mỗi bị cáo đều có nhiệm vụ riêng và mỗi bị cáo đều được thỏa thuận phân chia hưởng lợi từ số tiền thu lợi trong việc tổ chức đánh bạc như: Châu Ngọc H giữ trật tự trong sân gà khi có người gây rối và được chia 25%, Nguyễn Hiếu N giữ tiền thu lợi sau mỗi trận gà và được chia 20%, Đặng Trương Bảo N1 canh đường và được chia 15%, Nguyễn Tấn P ghi tiền thu lợi sau mỗi trận gà vào miếng giấy để cuối ngày tổng kết và được chia 7,5%, Huỳnh Văn S thu tiền từ biện đọc lại cho P ghi vào giấy rồi đưa lại cho N giữ và được chia 7,5%. Như vậy, nhận thấy vai trò, nhiệm vụ của các bị cáo có tính cấu kết chặt chẽ trong quá trình tổ chức phạm tội. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên xử phạt các bị cáo Châu Ngọc H, Nguyễn Hiếu N, Đặng Trương Bảo N1, Nguyễn Tấn P, Huỳnh Văn S mỗi bị cáo 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm đối với tội Tổ chức đánh bạc là chưa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Bởi, bị cáo H đã bị xử phạt tù về tội Đánh bạc; bị cáo N năm 2017, 2019 đã bị xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc; bị cáo N1 đã bị kết án về tội Đánh bạc; bị cáo P đã bị xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản. Lẽ ra, các bị cáo phải có ý thức chấp hành tốt pháp luật để thành công dân gương mẫu nhưng các bị cáo đều xem thường pháp luật, tham gia tổ chức đánh bạc gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục, cải tạo đồng thời cũng răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra, góp phần tích cực đấu tranh phòng chống tội phạm xảy ra ở địa

phương. Mặc dù, tại cấp phúc thẩm bị cáo H, bị cáo N, bị cáo N1, bị cáo S có tự nguyện nộp tiền để thi hành hình phạt bổ sung của các bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3.3] Bị cáo Lê Thanh T1 là đồng phạm trong vụ án Tổ chức đánh bạc nhưng vai trò không đáng kể, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Tòa án cấp sơ thẩm phạt bổ sung bị cáo số tiền 15.000.000 đồng là không đúng với quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.4] Đối với Bùi Văn Ú là đồng phạm trong vụ án Tổ chức đánh bạc, giữ vai trò đưa đón người tham gia đánh bạc, dẫn xe của người đánh bạc đi gửi, so với vai trò này không đáng kể so với những bị cáo khác. Tuy nhiên, bản thân bị cáo đang chấp hành án treo về tội Đánh bạc lại tiếp tục phạm tội mới trong thời gian thử thách nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Trong quá trình xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo 06 tháng tù là chưa nghiêm và chưa phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo cần tăng hình phạt đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[3.5.] Bị cáo Hoàng Anh Q là người thực hiện hành vi phạm tội Đánh bạc, số tiền dùng đánh bạc trong trận gà thông qua biện là 16.400.000 đồng.

Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Q theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét xử và tuyên phạt bị cáo 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ là chưa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Bởi, xét bị cáo Q: Vào năm 2009, bị Công an thành phố C xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Năm 2012, bị Công an phường C, quận N, thành phố Cần Thơ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc; Năm 2018, bị Tòa án quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Lẽ ra bị cáo Q phải có ý thức chấp hành pháp luật để trở thành công dân tốt nhưng bị cáo xem thường pháp luật thể hiện ngày 27/11/2022 bị cáo lại tham gia 03 trận đá gà ăn thua bằng tiền dẫn đến phạm tội mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Q chưa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3.6] Bị cáo Đặng Văn D là đồng phạm trong vụ án đánh bạc, trực tiếp tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, số tiền dùng đánh bạc trong trận gà bị cáo tham gia thông qua biện là 16.400.000 đồng. Bản thân bị cáo là Thẩm định viên, là người có trình độ am hiểu pháp luật, lẽ ra bị cáo phải biết lấy đó làm bài học cho bản thân nhưng ngược lại vào ngày 27/11/2022 bị cáo lại

tham gia 01 trận đá gà và chuẩn bị sử dụng con gà mà bị cáo mang theo để tiếp tục đá gà ăn thua bằng tiền thì bị bắt dẫn đến phạm tội là thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo; vào năm 1995, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ xét xử 09 tháng tù về tội “Giao cấu với người dưới 16 tuổi”. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ là chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, chưa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng nghị số: 167/QĐ-VKS, ngày 19/10/2023 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng nghị nêu trên sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2023/HS-ST của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh chuyển sang hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo T, bị cáo H, bị cáo N, bị cáo N1, bị cáo P, bị cáo Q, bị cáo D, tăng hình phạt đối với bị cáo Ú, không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo T1.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận nhận.

Xét người bào chữa cho bị cáo H, bị cáo Nghĩa I không có căn cứ chấp nhận như đã nhận định tại [3.2].

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1/ Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 71/2023/HS-ST, ngày 23/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

1.1/ Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình T 02 (H5) năm tù về tội Tổ chức đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bình T 06 (S3) tháng tù về tội Đánh bạc.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của 2 tội: Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc đối với bị cáo Nguyễn Bình T là 02 (Hai) năm 06 (S3) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/11/2022 đến 27/4/2023 và thời gian tạm giam từ ngày 07/01/2024.

1.2/ Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Ngọc H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2023 đến 27/7/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo H số tiền 20.000.000 đồng. được trừ vào số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã B theo lai thu số 0000267, ngày 14/12/2023 bị cáo đã thi hành xong.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2023 đến 01/6/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo N số tiền 20.000.000 đồng. được trừ vào số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã B theo lai thu số 0000265, ngày 14/12/2023 bị cáo đã thi hành xong.

Xử phạt bị cáo Đặng Trương Bảo N1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Tổ chức Đánh bạc.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2023 đến 05/5/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo N1 số tiền 20.000.000 đồng. được khấu trừ vào số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã B theo lai thu số 0000266, ngày 14/12/2023 bị cáo đã thi hành xong.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

1.6/ Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 01 (Một) năm tù về tội Tổ chức đánh bạc.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2023 đến 19/6/2023.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo S số tiền 20.000.000 đồng. được khấu trừ vào số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã B theo lai thu số 0000264, ngày 14/12/2023 bị cáo đã thi hành xong.

1.7/ Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ú 01 (Một) năm tù về tội Tổ chức đánh bạc.

Áp dụng Điều 56 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt với Bản án số: 51/2022/HS-ST, ngày 14/9/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh tuyên phạt Bùi Văn Ú 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm về tội “Đánh bạc”. Vậy bị cáo Ú phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 (Một) năm 06 (S3) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 02/4/2023.

1.8/ Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 3 Điều 65, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Bị cáo Lê Thanh T1.

Bị cáo Lê Thanh T1 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tổ chức đánh bạc, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 23/9/2023.

Giao Bị cáo Lê Thanh T1 cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Đồng thời trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thanh T1.

1. 9/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh Q 09 (Chín) tháng tù về tội Đánh bạc.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 đến ngày 21/02/2023.

1.10/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Văn D 06 (S3) tháng tù về tội Đánh bạc.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2022 đến ngày 20/12/2022.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TANDTC (01);
- TANDCC (01);
- VKSNDCC (01);
- VKSND.TVL (01);
- TAND.TXBM (02);
- VKSND.TXBM (01);
- CQTHAHS.TXBM (01);
- CQTHADS.TXBM (01);
- Trại TG.TVL (01);
- Bị cáo (05);
- Phòng HSCATVL (01);
- Sở TPTVL(01);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HS, KTNV,TNV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Duy Mỹ Ngọc